

BẢO QUẢN CUỐN SÁCH Y HỌC CỔ

hiện lưu giữ tại

Bảo tàng Lịch sử Quốc gia

VŨ VĂN DƯƠNG

NGUYỄN THỊ LAN

(Bảo tàng Lịch sử Quốc gia)

Mở đầu

“Tất cả những điểm nổi bật và tầm quan trọng của các bảo tàng nhìn chung đều xuất phát từ các sưu tập hiện vật của bảo tàng đó, và những sưu tập này tạo nên sự khác biệt cơ bản giữa các bảo tàng và giữa bảo tàng với các loại hình cơ quan, tổ chức khác” và “Chăm sóc, bảo quản các sưu tập hiện vật là một phần của định nghĩa chi một bảo tàng thực sự” (Gary Edson, David Dean 1994: 43, 197).

Hầu như mọi hoạt động của bảo tàng đều gắn liền với các sưu tập hiện vật, hiện vật vừa là đối tượng nghiên cứu, khai thác, vừa là đối tượng được chăm sóc, bảo quản để lưu giữ lâu dài cho các thế hệ mai sau. Do vậy, bảo quản hiện vật được xác định là một khâu công tác quan trọng trong hoạt động chuyên môn của các bảo tàng nói chung và Bảo tàng Lịch sử Quốc gia nói riêng.

Phòng Bảo quản - Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, từ khi thành lập cho đến nay luôn nhận được sự quan tâm đầu tư về nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị bảo quản. Trong những năm qua, ngoài việc thực hiện tốt công việc bảo quản phòng ngừa, Phòng còn chủ động bảo quản cấp thiết các tài liệu, hiện vật bị hư hại, xuống cấp đang lưu giữ trong các kho cơ sở, giúp kéo dài tuổi thọ hiện vật và phục vụ tốt công tác nghiên cứu, trưng bày phát huy giá trị. Bảo quản *Cuốn sách y học cổ* là một phần trong kế hoạch bảo quản chủ động như thế.

1. Thông tin về hiện vật

Theo hồ sơ quản lý hiện vật, cuốn sách được sưu tầm tại tỉnh Nam Định và lưu giữ tại Kho Văn bản, Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. Thông tin ban đầu cho biết, đây là cuốn sách y học in bằng chữ

Hán trong bộ “Phùng Thị cảm nang” - tác giả Phùng Sở Chiêm, có niên đại vào thế kỷ 18, được gia đình lương y Bùi Thế Hiệp (1918 - 1998) ở Hiệu thuốc Mỹ Hậu Đường, thành phố Nam Định dùng để nghiên cứu, khám chữa bệnh cho nhân dân. Tuy nhiên, nội dung của cuốn sách vẫn chưa được nghiên cứu và dịch đầy đủ sang tiếng Việt.

Sách có kích thước 25,7 x 16,2cm, bìa làm từ giấy dó quét nhựa cây, ruột sách được làm từ chất liệu giấy dó. Trong ruột sách, mỗi tờ giấy dó mỏng có khổ lớn được gấp đôi lại tạo thành 2 trang sách, mặt ngoài in chữ mực đen, mặt trong để trống. Các tờ giấy được xếp thứ tự, rìa hở được khâu vào gáy sách bằng chỉ cotton, rìa gấp được dùng làm mép sách. Tổng số tờ sách sau khi bóc tách là 128 tờ (255 trang).

2. Kiểm tra, đánh giá tình trạng hiện vật

Kiểm tra, đánh giá tình trạng hiện vật là công đoạn đầu tiên nhằm thu thập thông tin chi tiết về chất liệu, kỹ thuật sản xuất, xác định các hư hại và nguy cơ gây hư hại cho hiện vật, từ đó đề ra phương án xử lý, bảo quản phù hợp. Việc kiểm tra, đánh giá tình trạng hiện vật được thực hiện bằng mắt thường, kết hợp với đèn lúp, đèn tử ngoại, bút/giấy thử pH. Các bước thực hiện và kết quả như sau:

- Quan sát tổng thể cho thấy, hiện vật có nhiều bụi bẩn, chất thải của côn trùng; bìa và một số trang phía trước bị côn trùng tấn công tạo thành các lỗ thủng và vết gặm nhấm nham nhở, một số vị trí bị mất mảnh, giấy khá mủn bở, độ bền cơ học kém. Chỉ khâu ở gáy sách bị đứt, làm cho tờ bìa và một số trang đầu tách rời khỏi sách, bìa và các trang này dính vào nhau thành một khối, các trang còn lại bên trong dính thành một khối. Nhiều trang sách bên trong có vết gấp, nhăn, rách, thủng, mất mảnh và dính kết vào nhau không thể mở ra theo cách thông thường.

- Kiểm tra biến đổi về mặt hóa học: kết quả kiểm tra độ pH của giấy bằng bút thử pH và giấy chỉ thị pH cho thấy giấy không có axit; tương tự, kết quả kiểm tra bằng bút thử lignin cũng cho thấy

giấy không có lignin. Do đó, chúng tôi đã không thực hiện công đoạn khử axit cho hiện vật này.

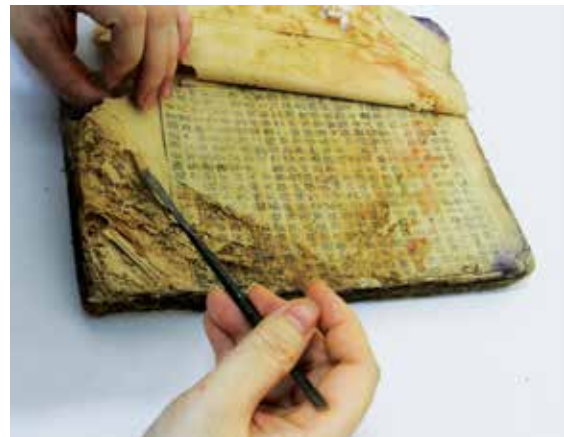
- Kiểm tra mực in: mực in màu đen tương đối ổn định, không bị phai màu, kết quả kiểm tra độ hòa tan của mực trong môi trường nước (ở nhiệt độ phòng) cho thấy, mực không bị tan trong nước, do vậy, có thể sử dụng kỹ thuật xử lý ướt để xử lý hiện vật.

3. Phương án bảo quản

Mục tiêu bảo quản là làm sạch hiện vật, loại bỏ tạp chất; khử côn trùng, nấm mốc; làm phẳng, bồi, vá các vết rách, thủng; tăng cường độ bền vững cho hiện vật nhằm đáp ứng tốt cho công tác nghiên cứu, phát huy giá trị và lưu giữ được lâu dài. Các bước thực hiện cơ bản như sau:

3.1. Chụp ảnh, mô tả tình trạng hiện vật

Hiện vật được chụp ảnh chi tiết trước khi bảo quản, trong quá trình bảo quản và sau khi hoàn thành việc bảo quản. Tình trạng hiện vật, các kết quả kiểm tra cũng được ghi lại một cách chi tiết. Ngoài ra, các loại vật tư, hóa chất và phương pháp bảo quản đã sử dụng cũng được ghi lại để tập hợp làm hồ sơ bảo quản sau khi việc bảo quản kết thúc.



Hình 1 (a-d). Hiện vật trước khi bảo quản
Ảnh: Nguyễn Thị Lan

a



3.2. Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, hóa chất

- Chuẩn bị dụng cụ: chổi bôi chuyên dụng, bút lông, con lăn, dao mổ, dao trổ, kéo, thước kẻ, panh kẹp, khay, đèn lúp, đèn pin, bàn kính, tấm kính, bếp điện, nồi, que khuấy, rây lọc mịn, muối gỗ...

- Chuẩn bị vật tư, hóa chất: giấy dó truyền thống chất lượng cao (được đặt hàng riêng tại làng nghề sản xuất giấy dó truyền thống ở Bắc Ninh), giấy dó Nhật Bản, giấy thấm, giấy nonwoven; tinh bột, CMC, plectol B500, klucel,

chất diệt khuẩn, một số dung môi hữu cơ, nước cất, chất màu...

- Pha chế một số hồ, keo dán chính: các loại keo dán, hồ được sử dụng đều là các loại hóa chất tinh khiết, có tính ổn định cao, không có axit và đặc biệt là có tính thuận nghịch.

+ Pha chế tinh bột: chuẩn bị một phần tinh bột và bốn phần nước (tính theo thể tích); đun cách thủy cho đến khi hồ chín tới. Để hồ nguội và lọc hồ qua rây mịn cho đến khi đạt được độ mịn cần thiết. Lúc này hồ có thể dùng để bồi hoặc vá giấy luôn hoặc pha loãng tùy theo mục đích sử dụng.

+ Pha chế keo CMC 5%: cho CMC từ từ vào trong cốc chứa nước, vừa cho vào vừa khuấy sao cho bột keo phân tán đều vào trong nước và ít bị vón cục nhất, chờ 24 giờ sau cho CMC trương nở hoàn toàn trước khi sử dụng.

+ Pha chế keo klucel: cho klucel từ từ vào trong cốc chứa ethanol, vừa cho vào vừa khuấy sao cho klucel phân tán đều vào trong nước và ít bị vón cục nhất, chờ 24 giờ sau cho klucel trương nở hoàn toàn trước khi sử dụng.

+ Pha chế hỗn hợp hồ tinh bột và keo CMC: việc sử dụng hỗn hợp hai loại keo này nhằm dung hòa, phát huy điểm mạnh về độ kết dính của hồ tinh bột, độ ổn định với vi sinh vật của keo CMC, hạn chế điểm yếu về độ kết dính của keo CMC và độ nhạy cảm với vi sinh vật của hồ tinh bột. Để chống lại sự xâm nhập của côn trùng, nấm mốc, chúng tôi cho thêm một lượng nhỏ (0,1%) chất diệt khuẩn vào hỗn hợp hồ dùng để bồi giấy.

+ Pha chế keo plectol B500: pha loãng dung dịch plectol trong nước cất để thu được dung dịch plectol 25%. Dung dịch này được sử dụng trong trường hợp bồi, vá bằng phương pháp khô (không dùng nước), chỉ cần kích hoạt keo bằng nhiệt hoặc ethanol để tạo độ kết dính với hiện vật.

3.3. Khử côn trùng, nấm mốc

Dùng phương pháp đông lạnh âm sâu để khử nấm mốc và côn trùng gây hại. Phương pháp khử trùng này được lựa chọn vì nó có nhiều ưu điểm như: an toàn cho con người, hiện vật và môi

trường, diệt được cả nấm mốc và côn trùng (ở tất cả các giai đoạn phát triển), chi phí hợp lý. Các bước thực hiện như sau:

- Để hiện vật trong môi trường ổn định với mức nhiệt độ: 18 - 25°C, độ ẩm: 50 - 60%; sau đó cho hiện vật vào túi hút chân không và hút không khí ra khỏi túi cho đến khi đạt được mức độ chân không mong muốn. Theo dõi độ kín của túi sau 24 giờ hút chân không, nếu túi vẫn giữ được độ kín thì chuyển sang bước tiếp theo.

- Cài đặt nhiệt độ của tủ lạnh âm sâu ở mức -35°C, khi nhiệt độ bên trong tủ đạt được độ lạnh theo mức cài đặt thì cho túi đựng hiện vật đã hút chân không vào trong tủ, giữ nguyên hiện vật trong tủ 96 giờ.

- Lấy túi đựng hiện vật ra khỏi tủ lạnh, giữ nguyên hiện vật ở bên trong túi trong 24 giờ, ở điều kiện nhiệt độ phòng như thời điểm trước khi cho vào tủ lạnh để hiện vật rã đông và trở về trạng thái bình thường, sau đó lấy hiện vật ra khỏi túi và kết thúc quá trình khử trùng.

3.4. Bóc, tách các trang sách bị dính vào nhau

Việc bóc, tách các trang sách bị dính là cần thiết để làm sạch một cách triệt để hiện vật; bởi vì chỗ rách, khuyết thiếu và tiếp cận nghiên cứu đầy đủ nội dung của cuốn sách. Do các trang giấy dính khá chặt vào nhau, đặc biệt là trang bìa với một số trang đầu của cuốn sách, trong khi giấy khá mỏng manh và mủn yếu nên việc tháo dỡ được tiến hành hết sức thận trọng, lần lượt từng trang một, với sự trợ giúp của máy tạo hơi ẩm bằng sóng siêu âm và các dụng cụ cơ học. Các trang sách sau khi bóc tách được đánh số thứ tự, chụp ảnh để lưu lại hiện trạng và tránh nhầm lẫn trong quá trình xử lý bảo quản cũng như khi hoàn thiện và đóng quyển trở lại.

Nhóm các trang sách dính chặt với trang bìa sau khi tháo dỡ cho thấy giấy bị ngả màu tối, mờ chữ, thủng mất chữ; một số trang có viết chữ quốc ngữ bằng mực tím và đánh dấu bằng mực đỏ. Một số trang có cách bố trí khác, đó là chữ được in ở cả hai mặt trên cùng một tờ giấy đơn,

trong khi các trang bên trong được in hai mặt trên một tờ giấy gấp đôi, sự khác biệt này sẽ dẫn đến sự khác biệt về cách bồi vá sau này. Riêng trang đầu bám dính rất chặt với trang bìa và theo quan sát ban đầu thì nó có vẻ như là một phần của trang bìa; tuy nhiên, sau khi nghiên cứu kỹ, chúng tôi nhận thấy, đây là 2 trang riêng biệt, và sau khi bóc tách trang bìa thì mới xuất hiện chữ in ở mặt trên trang đầu. Vì phần còn lại của trang bìa khá mủn yếu, không thể bảo tồn được nếu phải bóc tách khỏi trang đầu, trong khi mặt bìa không có chữ và lại che khuất chữ in của trang phía sau nên chúng tôi quyết định loại bỏ trang bìa để làm xuất lộ chữ in ở trang kế tiếp.



Hình 2. Bóc tách các trang sách dính vào nhau (Ảnh: Nguyễn Thị Lan)

3.5. Làm sạch hiện vật

Làm sạch hiện vật nhằm loại bỏ tạp chất, xác côn trùng, bào tử nấm mốc sau khi đã khử trùng và các vết ố bẩn, phục chế cũ không phù hợp. Hiện vật sau khi khử trùng, trước tiên được làm sạch tổng thể bằng máy hút bụi chuyên dụng có màng lọc HEPA. Sau đó, tiếp tục làm sạch chi tiết từng trang sách sau khi đã tháo rời. Chúng tôi áp dụng hai kỹ thuật làm sạch, kỹ thuật làm sạch khô và kỹ thuật làm sạch ướt.

- Kỹ thuật làm sạch khô: sử dụng chổi lông mềm kết hợp với máy hút bụi chuyên dụng để

làm sạch từng trang sách, theo nguyên tắc làm sạch từ giữa ra các cạnh trang sách. Một số vị trí bị nấm mốc và vết cấu bẩn bám chắc vào bề mặt hiện vật được loại bỏ bằng bột gôm và các dụng cụ cơ học.

- Kỹ thuật làm sạch ướt: áp dụng cho một số trang sách bị ố bẩn, không thể làm sạch bằng kỹ thuật làm sạch khô. Nguyên tắc của kỹ thuật này là cho hiện vật đã làm ẩm tiếp xúc với giấy thấm ướt để chất bẩn di chuyển từ hiện vật sang giấy thấm, theo dõi và thay giấy thấm mới khi giấy thấm cũ đã bị bẩn, cho đến khi hiện vật được làm sạch hoàn toàn. Hiện vật sau khi làm sạch theo kỹ thuật ướt sẽ bị mất lớp hồ trên bề mặt, vì vậy, giấy được hồ lại bằng dung dịch MH 300P 0,5%.

3.6. Vá vết rách, lỗ thủng, làm lớp lót (bồi giấy) cho hiện vật

Mục đích của việc bồi vá là để làm phẳng hiện vật, loại bỏ các biến dạng, tăng độ bền cấu trúc và thuận tiện cho việc nghiên cứu nội dung cuốn sách. Đây là thao tác tu sửa, phục dựng, vì vậy, chúng tôi lựa chọn các loại vật tư, hóa chất và phương pháp bảo quản tuân theo các nguyên tắc về bảo quản, phục dựng, đó là: nguyên tắc đảm bảo tính cách biệt, nguyên tắc bảo đảm tính hồi chuyển và nguyên tắc bảo đảm tính tương hợp.

- Vá vết rách: có 3 cách vá vết rách cơ bản, tùy thuộc vào tình trạng vết rách và yêu cầu thẩm mỹ: vá trực tiếp 2 phần rách với nhau (vết rách chéo, có gờ mép xếp chồng khít lên nhau), vá chân rết (vết rách thẳng đứng, không có gờ mép để kết nối vết rách với nhau), dùng giấy Nhật mỏng để dán cố định vết rách. Trong trường hợp cuốn sách này, do tất cả các trang sách đều được bồi nên các vết rách được xếp khít vào nhau và dán cố định với lớp giấy bồi phía dưới.

- Vá các lỗ thủng, vị trí mất mảnh: có 3 cách vá cơ bản thường được sử dụng: vá miếng vá chườm lên trên mép lỗ thủng, vá miếng vá lọt khít vào lỗ thủng sau đó cố định bằng giấy Nhật hoặc sợi giấy và vá bằng bột giấy. Do các trang sách đều được bồi nên chúng tôi chủ yếu sử dụng cách vá lọt khít vào lỗ thủng, và cả miếng vá lẫn hiện vật



Hình 3. Loại bỏ lớp giấy bìa bám dính trên bề mặt, làm xuất lộ chữ ở trang dưới
(Ảnh: Nguyễn Thị Lan)



a



b

Hình 4 (a, b). Vá các vết rách, lỗ thủng
(Ảnh: Nguyễn Thị Lan)

gốc đều được cố định vào lớp giấy bồi phía dưới.

- Bồi (làm lớp lót) các trang sách chỉ một mặt chữ: có 3 kỹ thuật bồi thường được sử dụng, đó là: kỹ thuật mặt trên (hiện vật nằm ở phía trên lớp giấy bồi), kỹ thuật mặt dưới (hiện vật nằm ở phía dưới lớp giấy bồi) và kỹ thuật chèn (hiện vật được tách đôi thành 2 lớp và lớp giấy bồi ở giữa). Mỗi cách bồi có những ưu điểm và nhược điểm riêng, vì vậy, tùy thuộc vào tình trạng của hiện vật để lựa chọn kỹ thuật bồi phù hợp. Vì các trang sách khá mỏng manh và bị rách thủng nhiều chỗ nên chúng tôi quyết định sử dụng kỹ thuật bồi mặt dưới để đảm bảo an toàn cho hiện vật, các bước thực hiện cụ thể như sau:

+ Chuẩn bị giấy dó để bồi: giấy dó truyền thống được lựa chọn vì nó có tính ổn định cao, ít bị axit hóa theo thời gian và là loại tương đồng với giấy của hiện vật gốc. Vì giấy của hiện vật rất mỏng và sáng màu nên chúng tôi lựa chọn loại giấy mỏng bóc một có màu sáng. Giấy dó để bồi và giấy của hiện vật gốc phải cùng chiều với nhau để tránh sự co giãn không đồng đều giữa giấy gốc và giấy mới, gây biến dạng hiện vật. Giấy dó có 2 mặt, một mặt nhẵn và một mặt nhám hơn, sử dụng mặt nhám để bồi nhằm tăng độ bám dính giữa hiện vật gốc và giấy bồi.

+ Làm phẳng hiện vật: trước khi bồi, hiện vật được làm phẳng, căn chỉnh các vết rách vào đúng vị trí. Dùng hơi ẩm kết hợp với các dụng cụ cơ học, mở tờ trang sách bị gấp đôi, duỗi phẳng thành một tờ, úp mặt có chữ xuống phía dưới, mặt không có chữ ở phía trên, rồi tiến hành làm phẳng.

+ Dán giấy dó đã quét hồ lên mặt sau hiện vật: sau khi làm phẳng hiện vật, dán tờ giấy dó đã được quét hỗn hợp hồ tinh bột và keo CMC vào mặt sau của trang sách, lót giấy thấm, dùng chổi mềm và con lăn, quét và lăn nhẹ nhàng để làm phẳng, tăng độ kết dính và thấm bớt lượng nước dư thừa.

+ Ép phẳng: sau khi bồi xong, đặt các tờ giấy thấm lên hiện vật, dùng tấm kính ép lên hiện vật, thay giấy thấm định kỳ cho đến khi hiện vật khô hoàn toàn. Việc ép kính và giấy thấm nhằm tăng độ thấm của hồ vào bên trong giấy và làm khô



Hình 5. Làm phẳng hiện vật
(Ảnh: Nguyễn Thị Lan)



Hình 6. Bồi lớp lót cho từng trang hiện vật
(Ảnh: Nguyễn Thị Lan)

hiện vật một cách chủ động, tránh hiện tượng cong vênh khi để khô tự nhiên. Trong một số trường hợp, người ta có thể dùng kỹ thuật bồi để khô tự nhiên, tuy nhiên, kỹ thuật này không phù hợp để áp dụng trong trường hợp này.

- Bồi các trang giấy có 2 mặt chữ: vì giấy có hai mặt chữ nên để chữ viết không bị che khuất, chúng tôi sử dụng giấy dó Nhật Bản, loại chuyên dùng để bồi cho tờ giấy 2 mặt đều có chữ, các bước thực hiện cơ bản như trên, chỉ khác là dùng giấy được quét keo plectol để bồi và chỉ dùng

ethanol hoặc nhiệt để kích hoạt keo mà không dùng nước.

- Tô màu các vị trí tu sửa, phục chế: mục đích của việc tô màu các vị trí tu sửa là để làm hài hòa về màu sắc giữa phần tu sửa và hiện vật gốc, tránh sự tương phản quá mức. Tô màu không hướng đến việc làm cho màu của phần phục chế đồng nhất với màu của hiện vật gốc, vì như vậy sẽ vi phạm nguyên tắc về tính khác biệt. Trên nguyên tắc đó, chúng tôi chỉ tô màu các vị trí tu sửa, phục chế ở trang bìa và một số trang phía trước (vì màu của giấy gốc quá tối so với màu của giấy dó mới), mà không tô màu các trang sách bên trong (vì màu của giấy gốc khá hài hòa với màu của giấy dó mới).

3.7. Cắt phần giấy bồi dư, hoàn thiện từng trang sách và đóng quyển

- Cắt phần giấy bồi dư: các trang sách sau khi được bồi sẽ có phần giấy dó dư ở các cạnh, đây là một phần của kỹ thuật bồi; vì vậy, cần phải xác định kích thước của hiện vật gốc và cắt bỏ phần giấy bồi dư thừa. Để tránh bị bong lớp giấy bồi, chúng tôi để dư 1mm phần giấy dó ở mỗi cạnh so với hiện vật gốc. Sau khi cắt xong các cạnh, các tờ hai mặt chữ được gấp đôi trở lại như ban đầu.

- Khâu các trang sách thành quyển: các trang sách được tập hợp trở lại với nhau theo thứ tự đã đánh dấu, xếp xếp vuông vắn và ép chặt trước khi được khâu lại với nhau bằng chỉ cotton.

- Dán bìa cật mới cho sách: bìa mới cũng là một loại bìa cật được sản xuất theo kỹ thuật truyền thống nên có chất liệu và màu sắc khá tương đồng với bìa cũ. Bìa được cắt theo kích thước của sách và được dán vào sách bằng keo CMC.

3.8. Kết quả và yêu cầu sau bảo quản

- Hiện vật sau khi bảo quản có kết cấu vững chắc, các trang sách được làm phẳng, rõ chữ và có thể mở ra dễ dàng; thuận lợi cho việc nghiên cứu, dịch thuật trong tương lai. Theo tài liệu nghiên cứu của nước ngoài và kinh nghiệm thực tiễn tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, để đảm bảo kết quả



a



b

Hình 7 (a, b). Một trang sách trước (a) và sau khi bảo quản (b)
(Ảnh: Nguyễn Thị Lan)

bảo quản có tính bền vững và lâu dài, chúng tôi yêu cầu cuốn sách này nói riêng và các hiện vật chất liệu giấy nói chung cần phải được bảo quản trong môi trường ổn định ở giới hạn nhiệt độ từ 18 - 25°C, độ ẩm tương đối từ 50 - 60%.

- Lập hồ sơ bảo quản: hồ sơ bảo quản được lập sau khi kết thúc quá trình bảo quản, bao gồm: ảnh chụp hiện vật trước khi bảo quản, trong quá trình bảo quản và sau khi bảo quản; bản kiểm tra, đánh giá tình trạng hiện vật; phương pháp bảo quản và các loại vật tư, hóa chất đã sử dụng; các khuyến nghị về điều kiện lưu giữ, trưng bày hiện vật sau khi bảo quản.



Hình 8 (a, b). Hiện vật sau khi bảo quản
(Ảnh: Nguyễn Thị Lan)



a

b

Kết luận

Thực hiện bảo quản trị liệu cuốn sách y học này là một phần công việc hằng ngày của các cán bộ Phòng Bảo quản, nhưng qua đó thể hiện nỗ lực, trách nhiệm, sự chuyên nghiệp và tình yêu nghề của những người làm công tác bảo quản.

Cuốn sách này là một trường hợp cụ thể trong nhiều tài liệu, hiện vật giấy bị hư hại, xuống cấp cần phải tu sửa, bảo quản. Vì mỗi hiện vật có nguồn gốc, kỹ thuật sản xuất và tình trạng hư hại khác nhau nên yêu cầu phương pháp bảo quản cũng khác nhau. Do vậy, các nguyên tắc, kỹ thuật bảo quản chỉ mang tính định hướng, vẫn còn rất nhiều vấn đề cần phải tiếp tục nghiên cứu, thử nghiệm để tìm ra phương pháp bảo quản phù hợp cho mỗi loại hình hiện vật nói chung và từng hiện vật đơn lẻ nói riêng.

Tuy cuốn sách là hiện vật mới sưu tầm nhưng tình trạng hư hại của nó là hồi chuông cảnh báo về việc lưu giữ, bảo quản tài liệu, cổ vật nói chung, công tác bảo quản phòng ngừa hiện vật trong bảo tàng nói riêng và chúng ta nên tuân theo phương châm “phòng bệnh hơn chữa bệnh”. Trên tinh thần đó, cần xác định bảo quản phòng ngừa là công việc quan trọng, cần được thực hiện thường xuyên. Vì vậy, hiện vật sau khi bảo quản cần phải được lưu giữ trong môi trường có kiểm soát tốt về nhiệt độ, độ ẩm, côn trùng, nấm mốc và các tác nhân gây hại khác.

Tài liệu tham khảo

- Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Hoàng gia Mariemont (Vương quốc Bỉ) 2004. *Dẫn nhập vấn đề Bảo quản - Phục dựng*, Tư liệu Bảo tàng Lịch sử Quốc gia.
- Edson G, Dean D. 2001. *Cẩm nang bảo tàng* (bản dịch của Lê Thúy Hoàn), Bảo tàng Cách mạng Việt Nam xuất bản, Hà Nội.
- Geyts E. 2012. Bảo quản hiện vật chất liệu giấy (cấp độ 2). *Tài liệu tập huấn bảo quản tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia*, Hà Nội.
- Liénardy A. 2008. Bảo quản hiện vật chất liệu giấy. *Tài liệu tập huấn bảo quản tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam*, Hà Nội.
- National Park Service U.S. Department of the interior. Conserve O Gram 1998, Conserve 3/8. *Controlling Insect Pests: Alternatives to pesticides*.
- Vương Hoàng Quân 2001. *Cơ sở Bảo tàng học Trung Quốc* (bản dịch), Cục Di sản Văn hóa xuất bản, Hà Nội.

PRESERVATION OF AN OLD MEDICAL BOOK RESTORED AT THE VIETNAM NATIONAL MUSEUM OF HISTORY

In this article, the authors present the steps in the preservation of an old medical book. The book, which belonged to the “Phung Family Manual” series, was written by Phung So Chiem and dated back to the 18th century. This book is a special case among many damaged and degraded documents and paper objects that need to be repaired and preserved. Although the book is a newly collected artefact, its damaged condition is a warning about the preservation of documents and antiques in general, the preventive preservation of artefacts in the museum in particular. Therefore, it is necessary to determine that preventive conservation is an important work that must be done regularly. Consequently, after preservation, the artefacts should be kept in an environment that is well controlled in terms of temperature, humidity, insects, mold and other harmful agents.